TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------*&*----------

Bản án số: 283/2017/HN&GĐ-ST
Ngày 24/11/2017.
V/v: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lường Thị Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Thế Huân.
2. Ông Hoàng Ngọc Năm

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoằng Hòa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa: Bà Lê Thị Trang – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoằng Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 250/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Y, Sinh năm 1993.
Địa chỉ: thôn 1, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn*: Anh Lê Phạm Qu, Sinh năm 1990.
Địa chỉ: thôn 1, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Tại phiên tòa hôm nay có mặt chị Y, anh Qu đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 02/10/2017, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa sơ thẩm của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y thể hiện như sau:

Chị Nguyễn Thị Y kết hôn với anh Lê Phạm Qu vào năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, có giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã Tr, huyện H cấp. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do tính tình không hợp, anh Qu thường xuyên chửi bới đánh đập chị Y. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai

bên gia đình giàn xếp nhưng vẫn không có cách gì giải quyết nên năm 2014 chị Y bế con về nhà bố mẹ đẻ ở và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Y xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Qu.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Phạm Quỳnh Tr, sinh ngày 22/7/2014. Hiện nay cháu đang ở với chị Y. Nay ly hôn nguyện vọng của chị Y là muốn được nuôi con không yêu cầu anh Qu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Theo lời khai tại Biên bản lấy lời khai của anh Lê Phạm Qu ngày 20/10/2017 thể hiện như sau:

Do anh Qu không tự viết được nên đề nghị Tòa án ghi lại lời khai:

Anh Lê Phạm Qu kết hôn với chị Nguyễn Thị Y năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tr. Sau khi cưới xong vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì cô Y bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Lý do là do anh Qu bị ốm đau liên miên, không giúp đỡ được gì cho cô Yến, do đó cô Y không quay về chung sống với anh Qu nữa. Nay cô Y làm đơn ly hôn là tùy cô Y, nếu cô Y cương quyết xin ly hôn thì anh Qu cũng chấp nhận và không có ý kiến gì.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Phạm Quỳnh Tr, sinh ngày 22/7/2014, từ khi cô Y bỏ đi đã đem theo cháu. Nay ly hôn anh Qu đồng ý giao cháu cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do chân anh Qu bị đau nên anh không đến Tòa án tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa được nên anh Qu đề nghị Tòa án cho anh được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn.

Tòa án đã thông báo phiên hòa giải nhưng anh Qu từ chối hòa giải và xin vắng mặt tại phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa, dẫn đến việc các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn không có sự thay đổi, bổ sung, rút một phần hoặc toàn bộ về yêu cầu khởi kiện và các bên không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Phạm Qu kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Uỷ ban nhân dân xã Tr cấp giấy chứng nhận kết hôn, như vậy về hôn nhân giữa chị Y và anh Qu là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 1 năm sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp cộng với việc anh Qu có thời gian ốm đau triền miên, chị Y không thông cảm, chia sẻ khó khăn với anh Qu mà đã bế con về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2014, từ thời gian đó cho đến nay vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng ý ly hôn. Như vậy, chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Y và anh Qu đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận đơn của chị Y và chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Y và anh Qu.

[2] Về con: Chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Phạm Qu thống nhất vợ chồng có một con chung là cháu Lê Phạm Quỳnh Tr, sinh ngày 22/7/2014. Nay ly hôn thì nguyện vọng của chị Y là muốn được nuôi con. Anh Qu cũng đồng ý là để cháu Lê Phạm Quỳnh Tr cho chị Y nuôi dưỡng. Đây là nguyện vọng của của chị Y và anh Qu nên cần chấp nhận nguyện vọng của hai bên là giao cháu Lê Phạm Quỳnh Tr cho chị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Y không yêu cầu anh Qu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[3] Về tài sản: Hai bên không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Khoản 1 Điều 51, 55, 58, 81, 82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Toà án.

Xử:

[1].*Về hôn nhân*: Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Phạm Qu.

[2].*Về con*: Công nhận cháu Lê Phạm Quỳnh Tr, sinh ngày 22/7/2014 là con chung của chị Nguyễn Thị Y và anh Lê Phạm Qu. Giao cho chị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Phạm Quỳnh Tr cho đến tuổi trưởng thành. Anh Qu có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo

dục con chung, không ai được cản trở nhưng anh Qu cũng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến cuộc sống riêng của chị Y.

[3]. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Y chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/0005816 ngày 10/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa (chị Y đã thi hành xong).

Chị Yến được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Quang được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên tòa

(Đã ký)

Lường Thị Hoa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cụcTHADS huyện Hoằng Hóa.*
- *UBND xã Tr.*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thế Huân **Hoàng Ngọc Năm** **Lường Thị Hoa**